

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ TÂN  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HS-ST  
Ngày 21 - 10 - 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thành Phước.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Minh Trọn.

Ông Trần Hoàng Giang.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đoàn Thị Tú là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Hợp - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Cẩm D, sinh ngày 21/11/1994, tại tỉnh C; nơi ĐKKTT: Khóm V, thị trấn C, huyện P, tỉnh C; chỗ ở hiện nay: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh C; nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị C; không có chồng; con có 02 người; tiền án, tiền sự: Không có; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 08/5/2021, tạm giam ngày 11/5/2021; bị cáo bị tạm giam có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 17 giờ ngày 08/5/2021 tại khóm A, thị trấn C, huyện P, tỉnh C, Công an huyện Phú Tân bắt quả tang Nguyễn Thị Cẩm D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 24,5644 gam nhằm mục đích sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 122/GĐH-PC09 ngày 10/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận tinh thể màu trắng bên trong 02 bọc ni lon là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 24,5644 gam.

Tại Cáo trạng số 18/CT-VKS, ngày 06/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố Nguyễn Thị Cẩm D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Vật chứng vụ án: 01 phong bì hoàn mẫu số 122/GĐH-PC09 ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có 24,2174 gam tinh thể màu trắng hoàn lại sau khi trích giám định; 05 (năm) ống thủy tinh màu trắng trong, một đầu ống dạng hình cầu; 01 (một) hộp giấy, trên hộp có ghi “Gửi: Bầu - Cái Đôi Vàm - 0917711324; 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 4A màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 866588033247146, số IMEI2: 866588033247153, bên trong có sim số thuê bao là 0917711324, các số trên sim 898402000 11103428262 (điện thoại đã qua sử dụng) đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân bảo quản.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Cẩm D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Cẩm D từ 06 (sáu) năm đến 07 (bảy) năm tù. Ngoài ra còn đề nghị căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì hoàn mẫu số 122/GĐH-PC09 ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, bên trong có 24,2174 gam tinh thể màu trắng hoàn lại sau khi trích giám định; 05 (năm) ống thủy tinh màu trắng trong, một đầu ống dạng hình cầu; 01 (một) hộp giấy, trên hộp có ghi “Gửi: Bầu - Cái Đôi Vàm - 0917711324. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 4A màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 866588033247146, số IMEI2: 866588033247153, bên trong có sim số thuê bao là 0917711324, các số trên sim 898402000 11103428262 (điện thoại đã qua sử dụng).

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Đồng thời xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình thu thập tài liệu chứng cứ, đánh giá chứng cứ, chứng minh là phù hợp với quy định của pháp luật trong quá trình điều tra cũng như quá trình truy tố đủ điều kiện để đưa ra xét xử đối với bị cáo Nguyễn Thị Cẩm D.

Qua xem xét toàn bộ nội dung vụ án, cho thấy: Vào lúc 17 giờ 20 phút, ngày 08/5/2021, Công an huyện Phú Tân bắt quả tang Nguyễn Thị Cẩm D ngồi phía sau xe mô tô hiệu Exiter, biển kiểm soát 69K1 - 378.98 do Trần Nhật Phi điều khiển đang lưu thông trên tuyến lộ thuộc khóm A, thị trấn C, huyện P, tỉnh C. Qua kiểm tra phát hiện trong gói hàng hóa D đang giữ có 02 bọc ni lon bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy), 05 ống thủy tinh màu trắng trong, một đầu ống dạng hình cầu là dụng cụ dùng để sử dụng chất ma túy nên tiến hành tạm giữ, niêm phong và mời Nguyễn Thị Cẩm D về trụ sở làm việc. Qua làm việc, Nguyễn Thị Cẩm D khai nhận sử dụng ứng dụng Zalo trên điện thoại di động để mua ma túy với giá 8.000.000 đồng (tám triệu đồng) của một người tên T ở Thành phố X nhưng không biết địa chỉ để về sử dụng.

[3]. Qua đó, lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp với thực tế xảy ra, phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án. Do đó, lời luận tội của Kiểm sát viên là có cơ sở để chấp nhận.

[4]. Xét hành vi thực hiện cho thấy, động cơ tàng trữ trái phép chất ma túy là nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi tàng trữ trái phép chất Methamphetamine với khối lượng 24,5644 gam là xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi, bị cáo đủ tuổi luật định, quá trình hoạt động nhận thức của bị cáo đang diễn ra bình thường, đủ điều kiện chịu trách nhiệm hình sự.

Qua phân tích và những nhận định nêu trên cho thấy quan điểm của Kiểm sát viên kết luận hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ và có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội danh của điều luật quy định.

Xét về tính chất và mức độ hậu quả hành vi cho thấy, bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân, xâm phạm đến tính độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bản thân bị cáo nhận thức rất rõ tác hại của ma túy là làm nguy hại đến sức khỏe, đời sống bình thường của con người, gián tiếp gây ra các tệ nạn, các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo là người đã thành niên nhưng vì ham muốn, thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà thực hiện hành vi phạm tội. Hậu quả xảy ra là thể hiện ý chí mong muốn của bị cáo.

Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm nghiêm trọng cho xã hội. Cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Từ đó, tạo điều kiện giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Mục đích nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[5]. Xét về nhân thân bị cáo là người có nhân thân tốt, do thiếu sự quan tâm, chăm sóc của gia đình, bản thân không có nghề nghiệp, thường xuyên sử dụng chất ma túy nên mua về tàng trữ và sử dụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng với lỗi cố ý, vai trò chủ động trong tội phạm do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành những người công dân có ích cho xã hội.

[6]. Bị cáo không có nghề nghiệp nên xét thấy miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo là phù hợp.

[7]. Trong vụ án này Trần Nhật P có hành vi điều khiển xe mô tô chở Nguyễn Thị Cẩm D đi nhận hàng hóa, khi Nguyễn Thị Cẩm D nhận mua ma túy Trần Nhật P không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân không xử lý là đúng quy định pháp luật nên không đặt ra xử lý.

[8]. Nguyễn Thị Cẩm D khai mua ma túy của T ở Thành phố X nhưng chưa xác định được lý lịch và nơi cư trú của T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Tân chưa xử lý xét thấy là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

[9]. Đối với 02 (hai) cây kéo bằng kim loại màu trắng; 04 (bốn) cặp cựa sắt; 01 (một) ống nhựa màu trắng, 01 đầu nhọn; 01 (một) cây cân tiểu ly. Đây là những tài sản của ông Đoàn Phương A, không có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Cẩm D, nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho ông Đoàn Phương A chủ sở hữu theo quy định xét thấy là phù hợp nên không đặt ra xem xét.

[10]. Qua phân tích, chứng tỏ Cáo trạng, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội đối với bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật nên có căn cứ để chấp nhận.

[11]. Quá trình điều tra, vật chứng vụ án thu giữ gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 4A, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 866588033247146, số IMEI2: 866588033247153, bên trong có sim số thuê bao là 0917711324, các dãy số trên sim 898402000 11103428262 (điện thoại đã qua sử dụng). Xét thấy bị cáo dùng điện thoại di động để làm phương tiện liên lạc qua Zalo để mua ma túy, điện thoại đã qua sử dụng nhưng vẫn còn giá trị nên cần thiết tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- 01 (một) phong bì hoàn mẫu số: 122/GĐH-PC09, ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, có chữ ký, chữ viết họ tên Giám định viên Trần Anh K, Đỗ Phương N - Người niêm phong

và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự đóng giáp lai niêm phong. Bên trong có chứa 24,2174 gam tinh thể màu trắng hoàn lại sau khi trích giám định; phong bì hình chữ nhật niêm phong mẫu vật gửi giám định và 02 bọc ni lon dùng để chứa tinh thể màu trắng. Xét thấy là chất cấm không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 05 (năm) ống thủy tinh màu trắng trong, một đầu ống dạng hình cầu. Xét thấy bị cáo dùng làm công cụ sử dụng ma túy, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 (một) hộp giấy, trên hộp giấy có ghi “Gửi: B - Cái Đôi Vàm - 0917711324”. Xét thấy vật này không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

Do đó, quan điểm về xử lý vật chứng của Kiểm sát viên áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự là có cơ sở chấp nhận.

[12]. Về án phí sơ thẩm hình sự: Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm D phải chịu theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Cẩm D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Phạt Nguyễn Thị Cẩm D 06 (năm) tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2021.

2. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì hoàn mẫu số: 122/GĐH-PC09, ngày 10/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Cà Mau được niêm phong kín, có chữ ký, chữ viết họ tên Giám định viên Trần Anh Kiệt, Đỗ Phương Nam - Người niêm phong và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự đóng giáp lai niêm phong. Bên trong có chứa: 24,2174 gam tinh thể màu trắng hoàn lại sau khi trích giám định; phong bì hình chữ nhật niêm phong mẫu vật gửi giám định và 02 bọc ni lon dùng để chứa tinh thể màu trắng.

+ 05 (năm) ống thủy tinh màu trắng trong, một đầu ống dạng hình cầu.

+ 01 (một) hộp giấy, trên hộp giấy có ghi “Gửi: Bầu - Cái Đôi Vàm - 0917711324”.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi 4A, màu đen, màn hình cảm ứng, số IMEI1: 866588033247146, số IMEI2: 866588033247153, bên trong có sim số thuê bao là 0917711324, các dãy số trên sim 898402000 11103428262 (điện thoại đã qua sử dụng).

Vật chứng hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng lúc 16 giờ 20 phút, ngày 06/7/2021.

3. Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị Cẩm D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

*Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân ;
- Công an huyện Phú Tân;
- CC. Thi hành án dân sự huyện Phú Tân;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thành Phước**